TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ S **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2024/HSST
Ngày 11/3/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ S, TỈNH LÀO CAI

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Ngô Đức Quang.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đỗ Trọng Bằng.

2. Bà Giàng Thị Lan.

- Thư ký phiên toà: Bà Đỗ Thị Hồng Hà - Thư ký Toà án nhân dân thị xã S, tỉnh Lào Cai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã S, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà: Ông Lã Chúc Cương - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã S, tỉnh Lào Cai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2024 TLST- HS, ngày 05 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2024/QĐXXST- HS ngày 22/02/2024 đối với bị cáo:

Cứ A P (tên gọi khác: Không) sinh ngày 16/7/1965, tại: Thị xã S, tỉnh Lào Cai

Nơi cư trú: Thôn M, xã N, thị xã S, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Không biết chữ; Dân tộc: H. Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt nam; Con ông Cứ A S (đã chết) và bà Lý Thị G (đã chết)

Vợ: Hạng Thị S, sinh năm 1960; Nơi cư trú: Thôn M, xã N, thị xã S, tỉnh Lào Cai.

Con: Bị cáo có 06 con lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất sinh năm 1998.

Tiền sự: Không; Tiền án: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 20/11/2023. Hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thị xã S, tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên toà.

Người bào chữa cho bị cáo là bà Nguyễn Thị Thu H - Trợ giúp viên trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

Người phiên dich cho bị cáo Cứ A P là ông Phàn Láo L, sinh năm 1985.

Trú tại: Tổ 2 phường H, thị xã S, tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án như sau: Khoảng 00 giờ 10 phút ngày 20/11/2023, tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Lào Cai phối hợp cùng Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Điện Biên làm nhiệm vụ tại tổ dân phố số 2, phường Ô, thị xã S, tỉnh Lào Cai phát hiện bắt quả tang Sùng A H (*Sinh năm 1997, trú tại thôn C, xã N, thị xã S*) về hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy, thu giữ 1.149,69 gam nhựa thuốc phiện. Sùng A H khai nhận số nhựa thuốc phiện trên là của một người tên S gửi xe khách từ Điện Biên sau đó em trai của S đến gặp và cùng Sùng A H đi nhận để giao lại cho Cứ A P, xong việc Sùng A H được trả công 2.000.000 đồng. Khi Sùng A H vừa nhận ma túy thì bị phát hiện, bắt quả tang. Căn cứ vào các tài liệu điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai thi hành lệnh khám xét khẩn cấp đối với nơi ở của Cứ A P tại thôn M, xã N, thị xã S, tỉnh Lào Cai. Cứ A P tự giác lấy trên tường trong phòng ngủ của mình ra và giao nộp cho tổ công tác 01 gói nilon màu xanh, bên trong chứa chất bột khô màu trắng, vón cục; lấy trong túi áo bên trái đang mặc trên người 01 gói nilon màu xanh, bên trong túi đựng 09 túi nilon nhỏ, đều chứa chất bộ khô màu trắng, vón cục và 01 lọ nhựa nhỏ có nắp đựng 21 gói nilon nhỏ đều chứa chất bộ khô màu trắng, vón cục và khai nhận đó là ma túy Heroine. Tổ công tác đã lập biên bản khám xét và thu giữ vật chứng. Ngoài ra còn thu giữ của Cứ A P 01 điện thoại di động nhãn hiệu Gold X6, số Imei 355230210217117, bên trong kẹp sim mạng Vinaphone; tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 3.650.000 đồng; 01 căn cước công dân mang tên Cứ A P.

Ngày 20/11/2023, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lào Cai đã quyết định trưng cầu giám định, đối với vật chứng thu giữ của Cứ A P. Tại biên bản mở niêm phong, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định đã xác định: Tổng khối lượng của số chất bột khô, màu trắng vón cục trong 31 gói nilon có tổng trọng lượng là 4,28 gam. Trích mẫu giám định 1,73 gam, còn lại 2,55 gam hoàn lại cơ quan trưng cầu.

Tại kết luận giám định số 357/KL-GĐMT ngày 28/11/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 4,28 gam chất bột khô, màu trăng, vón cục gửi giám định là loại chất ma túy Heroine.

Về nguồn gốc, mục đích tàng trữ số ma tuý trên Cứ A P khai nhận: Bản thân P là người nghiện ma túy, khoảng 10 giờ ngày 18/11/2023, Cứ A Páo đi từ thôn M, xã N, thị xã S đến thôn C, xã Bản X, huyện B, tỉnh Lào Cai để bán thóc được số tiền 2.000.000 đồng. Cứ A P nhìn thấy một người đàn ông dân tộc Dao bán ma túy cho một người đàn ông không quen biết, Cứ A P lại gần hỏi và mua ma túy của người đàn ông dân tộc Dao 01 chỉ ma túy Heroine với giá 2.000.000 đồng, bằng tiền vừa bán thóc mà có, Cứ A P cất dấu ma tuý vào trong người, về đến nhà Cứ A P chia số ma túy thành 32 gói to, nhỏ khác nhau để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Ngày 19/11/2023, Sùng A H đến nhà Cứ A P hỏi mua ma túy, tại đây Cứ A P đã bán cho Sùng A H 01 gói ma tuý với giá 100.000 đồng. Ngày 20/11/2023, Sùng A H bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai bắt quả tang về hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy tại Tổ 2, phường

Ô, thị xã S. Sùng A Hồ khai nhận vận chuyển số thuốc phiện cho Cứ A P, nhưng Cứ A P không thừa nhận việc có liên quan đến số nhựa thuốc phiện thu giữ khi bắt quả tang Sùng A H vận chuyển.

Cáo trạng số 07/CT-VKS-SP ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã S, tỉnh Lào Cai, truy tố bị cáo Cứ A P về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị Xã S, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố bị cáo Cứ A P phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

+ Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Cứ A P từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù.

+ Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Cứ A P số tiền 5.000.000đ *(năm triệu đồng)* nộp ngân sách nhà nước.

+ Về vật chứng: Áp dụng điểm a,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ 2,55 gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định, cùng các mảnh ni lon và bì niêm phong ban đầu được tái niêm phong trong 01 bì thư in sẵn của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai.

- Truy thu của bị cáo Páo số tiền 100.000 đồng do bán ma tuý mà có.

-Tạm giữ 01điện thoại di động nhãn hiệu GoLd X6, số Imel 355230210217117, bên trong kẹp sim mạng Vinaphone, máy đã qua sử dụng và số tiền 3.650.000đ (ba triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng) để đảm bảo thi hành án. Trả lại 01 căn cước công dân mang tên Cứ A P cho bị cáo.

+ Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến của người bào chữa: Sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá chứng cứ cho rằng: Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã S truy tố bị cáo Cứ A P về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Xong cũng cần xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo, vì bị cáo là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật hạn chế, sống ở vùng đặc biệt khó khăn, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo và nhận tội. Nên đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1,2 Điều 51. Xử phạt bị cáo Cứ A P mức án là 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù.

+ Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Trả lại cho bị cáo số tiền 3.650.000 đồng đang bị tạm giữ.

Tại phiên tòa bị cáo Cứ A P không bổ sung ý kiến của người bào chữa và không có ý kiến tranh luận khác. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm mức

hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm được hòa nhập với cộng đồng và đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Điều tra viên, cơ quan cảnh sát Điều tra Công an thị xã S, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã S, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và hình phạt: Tại phiên toà hôm nay bị cáo Cứ A P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã S đã truy tố và đúng với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Như vậy đủ căn cứ kết luận, bị cáo Cứ A P là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, mua 4,28 gam Heroine với mục đích để sử dụng và bán kiếm lời đã cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã S đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo Cứ A P đã thực hiện là nghiêm trọng, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy. Gây mất trật tự, trị an ở địa phương, làm lan tràn tệ nạn nghiện ma túy, ảnh hưởng đến sức khỏe, suy thoái giống nòi, là mầm mống dẫn đến các tội phạm nguy hiểm khác. Để giữ nghiêm kỷ cương pháp luật, góp phần đẩy lùi và loại bỏ ma túy ra khỏi đời sống xã hội. Cần phải đưa bị cáo ra xét xử nghiêm minh trước pháp luật và quyết định mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, mới đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và đấu tranh phòng chống tội phạm.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Cứ A P không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì trong quá trình điều tra, tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo. Còn người bào chữa cho Cứ A P đề nghị cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là không có căn cứ chấp nhận.

Về mức hình phạt đối với bị cáo như người bào chữa cho bị cáo đề nghị xử phạt bị cáo mức án 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù là nhẹ, chưa tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện, nên không được chấp nhận. Còn đề nghị của đại diện Viện kiểm sát xử phạt bị cáo mức án từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Cứ A P mua ma tuý để bán kiếm lời và bị cáo có tài sản, nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối

với bị cáo, mới phát huy được tác dụng giáo dục cải tạo và đấu tranh phòng chống tội phạm.

[4] Về vật chứng gồm: 4,28 gam Heroine trích mẫu 1,73 gam giám định không hoàn lại, 2,55 gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định, cùng các mảnh nilon, 01 lọ ngựa có nắp đậy và bì niêm phong ban đầu được tái niêm phong trong 01 bì thư, là vật cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị, cần tịch thu tiêu hủy; số tiền 100.000 đồng do bị cáo bán ma tuý mà có, bị cáo đã tiêu sài hết, cần truy thu nộp ngân sách nhà nước; 01điện thoại di động nhãn hiệu GoLd X6, số Imel 355230210217117, bên trong kẹp sim mạng Vinaphone, máy đã qua sử dụng và số tiền 3.650.000đ *(ba triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng)* là tài sản thuộc quyền sở hữu của bị cáo, không phải là vật chứng của vụ án. Do bị cáo phải thi hành khoản tiền phạt và án phí hình sự sơ thẩm. Nên không tuyên trả lại cho bị cáo, mà tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Nên người bào chữa đề nghị trả lại cho bị cáo Cứ A P số tiền 3.650.000đ *(ba triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng)* không được chấp nhận; 01 căn cước công dân mang tên Cứ A P là giấy tờ tuy thân, bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội, nên tuyên trả lại cho bị cáo.

[5] Về những vấn đề liên quan đến vụ án: Đối với người đàn ông bị cáo Cứ A P khai đã bán ma túy cho bị cáo tại thôn C, xã Bản X, huyện B, tỉnh Lào Cai, không xác định được tên, tuổi, địa chỉ. Nên không xử lý được. Đối với Sùng A H mua ma tuý của Cứ A P để sử dụng và đã sử dụng hết, nên không xác định được khối lượng ma tuý đã mua. Nên không có căn cứ xử lý. Còn hành vi Sùng A H "Vận chuyển trái phép chất ma tuý" đang được điều tra giải quyết bằng một vụ án khác. Còn Sùng A H khai vận chuyển ma tuý để giao cho Cứ A P, Cứ A P không thừa nhận, chỉ có lời khai của Sùng A H ra không có tài liệu, chứng cứ nào khác. Do Vậy không xem xét xử lý đối với Cứ A P về hành vi này.

[6] Về án phí: Bị cáo Cứ A P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm a,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Toà án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Cứ A P phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

2. Về mức hình phạt: Xử phạt bị cáo Cứ A P 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo 20/11/2023.

3. Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Cứ A P số tiền 5.000.000đ *(năm triệu đồng)* nộp ngân sách nhà nước.

4. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu huỷ: 2,55 (hai phẩy năm mươi lăm) gam Hê rô in còn lại sau trích mẫu giám định, cùng các mảnh ni lon, túi nilon, 01 lọ nhựa có nắp đậy và bì niêm phong ban đầu gửi giám định, được niêm phong trong bì thư của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Một mặt của bì niêm phong có ghi "Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định, thu giữ khi khám xét nơi ở của Cứ A P tại thôn M, xã Ngũ C, thị xã S, tỉnh Lào Cai, ngày 20/11/2023".

Truy thu của bị cáo Cứ A P số tiền 100.000đ *(một trăm nghìn đồng)* nộp ngân sách nhà nước.

Tạm giữ của bị cáo Cứ A P 01điện thoại di động nhãn hiệu GoLd X6, số Imel 355230210217117, bên trong kẹp sim mạng Vinaphone, máy đã qua sử dụng cùng số tiền 3.650.000đ *(ba triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng)* đang được lưu giữ trong tài khoản số: 3949.0.9030078.000000 của Công an thị xã S, mở tại kho Bạc nhà nước thị xã S, tỉnh Lào Cai, để đảm bảo thi hành án.

Trả lại 01 căn cước công dân mang tên Cứ A P cho bị cáo Cứ A P.

5. Về án phí: Buộc bị cáo Cứ A P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)*

6. Quyền kháng cáo đối với bản án: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

7. Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND thị xã S;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Phòng hồ sơ NV Công an tỉnh;
- CCTHADS thị xã S;
- CQCSĐT Công an thị xã S;
- CQTHAHS Công an thị xã S;
- Sở Tư pháp tỉnh Lào cai;
- Lưu HS- VP - THS-THAHS (6);

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Đức Quang